

Bản án số: 55/2023/HS-PT
Ngày: 10-5-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Phụng

Các Thẩm phán: Ông Dương Ngọc Thành

Ông Nguyễn Văn Thu

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Dương Phát - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Hồng Vi - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 45/2023/TLPT-HS ngày 24 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo Lê Sóng B do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 17/2023/HS-ST ngày 16 tháng 02 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Long An.

Bị cáo có kháng cáo: Lê Sóng B, sinh ngày 18/02/1987. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn S, xã K, Huyện A, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Đ1, sinh năm 1965 (sống) và bà Võ Thị T, sinh năm 1966 (chết); có vợ tên Lý Thị S1, sinh năm 1987 (chưa đăng ký kết hôn), có 02 con lớn sinh năm 2019, nhỏ sinh năm 2022; tiền sự: Không; tiền án: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 37/2017/HSST ngày 09 tháng 3 năm 2017 của Tòa án nhân dân quận P, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt Lê Sóng B 01 năm 6 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 15/3/2018, chưa nộp án phí. Nhân thân: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 120/2006/HSST ngày 18/5/2006 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xử phạt Lê Sóng B 05 năm tù, về tội “Cướp giật tài sản”, bị cáo B chấp hành xong hình phạt tù ngày 17/01/2009; tại Bản án hình sự sơ thẩm số 53/2011/HSST ngày 01 tháng 9 năm 2011 của Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Quảng Bình xử phạt Lê Sóng B 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/01/2012. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/10/2022 đến nay, có mặt.

Ngoài ra, còn có 01 bị cáo khác là Phạm Văn L và những người tham gia tố tụng khác như: Bị hại Phan Nhựt H, sinh ngày 14/6/2005 và người đại diện hợp pháp của bị hại là ông Phan Văn T1 và bà Phạm Thị T2; người có quyền lợi,

nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Nguyễn Phước L1; người làm chứng: Phạm Văn Na T3, không có kháng cáo hoặc không có liên quan đến kháng cáo không triệu tập:

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 29/9/2022, Phạm Văn L điện thoại rủ Lê Sóng B đến phòng trọ của L tại ấp M2, xã M, Huyện Đ, tỉnh Long An để cùng nhau đi tìm tài sản trộm cắp bán lấy tiền chia nhau tiêu xài, B đồng ý. Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 30/9/2022, L điều khiển xe mô tô biển số 70B1-069.** chở B đi từ xã M đến khu dân cư Đ2 thuộc ấp B1, xã Đ3, huyện Đ, tỉnh Long An. Khi đi ngang qua nhà trọ không biển hiệu trên đường 25A4 khu dân cư Đ2 thì B nhìn thấy xe mô tô biển số 66B1-790.** của Phan Nhật H đang dừng trước cửa phòng trọ không người trông coi nên thống nhất cùng nhau lấy trộm xe mô tô trên. L dừng xe trước cổng nhà trọ, để xe mô tô biển số 70B1-069.** ở phía ngoài cổng rồi cả hai đi bộ vào vị trí xe mô tô biển số 66B1-790.** cách đó khoảng 10m, do xe đã bị khóa cổ nên B và L vừa khiêng vừa dẫn bộ xe này ra đến vị trí cách cổng nhà trọ khoảng 4 - 5m rồi L và B dùng lực của tay và chân bẻ được ổ khóa cổ của xe mô tô biển số 66B1-790.**, L sử dụng dụng cụ cắt móng tay đã được mài nhọn đưa vào ổ khóa công tắc điện để bật khởi động xe nhưng không được, B nối dây điện để khởi động xe này nhưng không được. Sau đó, L ngồi lên xe mô tô biển số 66B1-790.** cho B điều khiển xe mô tô biển số 70B1-069.** dùng chân để đẩy đi. Cả hai điều khiển xe về hướng thành phố Thủ Đức tìm nơi bán xe mô tô vừa trộm được nhưng khi đi qua trạm thu phí Phú Long tại phường L2, thành phố A1, tỉnh Bình Dương thì bị lực lượng Công an phường L2, thành phố A1, tỉnh Bình Dương tuần tra phát hiện bắt giữ. Sau đó vụ việc được bàn giao cho Cơ quan điều tra Công an huyện Đ, tỉnh Long An để xử lý theo thẩm quyền.

Tại Kết luận về định giá tài sản số 107/KL.ĐGTS ngày 06 tháng 10 năm 2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đ, tỉnh Long An kết luận: 01 xe mô tô B số 63B1-790.**, số khung: RLCUE3740MY126007, số máy: E32VE491867 trị giá 19.530.000đồng.

Tại Cáo trạng số 25/CT-VKSĐH ngày 18 tháng 01 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Long An truy tố các bị cáo Phạm Văn L, Lê Sóng B về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 17/2023/HS-ST ngày 16 tháng 02 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Long An đã xử:

Tuyên bố các bị cáo Phạm Văn L, Lê Sóng B phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Văn L 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/10/2022.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Sóng B 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/10/2022.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí, quyền và thời hạn kháng cáo đối với những người tham gia tố tụng.

Ngày 01/3/2023, bị cáo Lê Sóng B kháng cáo yêu cầu giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm,

Bị cáo Lê Sóng B thừa nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung án sơ thẩm đã xét xử và xác định Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” là đúng, không oan. Bị cáo kháng cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Kiểm sát viên - Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An trình bày quan điểm giải quyết vụ án như sau:

- Về thủ tục tố tụng: Bị cáo Lê Sóng B kháng cáo trong thời hạn luật quy định nên Tòa án nhân dân tỉnh Long An thụ lý xét xử vụ án theo thủ tục phúc thẩm là có căn cứ.

- Về nội dung: Lời khai nhận của bị cáo Lê Sóng B tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai tại phiên tòa sơ thẩm và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lê Sóng B phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự, nên cấp sơ thẩm xét xử đối với bị cáo B về tội danh và điều luật trên là đúng, không oan. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xác định bị cáo Lê Sóng B bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, có ý thức ăn năn là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 02 năm tù. Bị cáo kháng cáo yêu cầu giảm nhẹ hình phạt. Xét thấy: Mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là tương xứng với hành vi bị cáo gây ra. Bị cáo kháng cáo nhưng không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ mới ngoài tình tiết giảm nhẹ mà cấp sơ thẩm đã áp dụng nên không có căn cứ giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 17/2023/HS-ST ngày 16 tháng 02 năm 2023 của Tòa án nhân dân Huyện Đ về hình phạt đối với bị cáo. Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm do kháng cáo không được chấp nhận. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết mình vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo Lê Sóng B kháng cáo trong thời hạn quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự nên Tòa án nhân dân tỉnh Long An thụ lý xét xử vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Bị cáo Lê Sóng B khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản án sơ thẩm đã nêu và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra trước phiên tòa phúc thẩm, thể hiện: Vì muốn có tiền tiêu xài nên khoảng 00 giờ 30 phút ngày 30/9/2022, tại khu vực ấp B1, xã Đ3, huyện Đ, tỉnh Long An, Phạm Văn L và Lê Sóng B có hành vi cùng nhau lén lút chiếm đoạt tài sản của Phan Nhật H 01 xe mô tô biển số 66B1-790.** trị giá 19.530.000 đồng. Sau khi trộm cắp được xe mô tô, B và L tẩu thoát về hướng thành phố Thủ Đức tìm nơi bán xe mô tô vừa trộm được nhưng khi đi qua trạm thu phí Phú Long thì bị lực lượng công an phường L2, thành phố A1, tỉnh Bình Dương tuần tra phát hiện bắt giữ. Như vậy, hành vi nêu trên của các bị cáo Phạm Văn L và Lê Sóng B có đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử đối với các bị cáo với tội danh và điều luật như trên là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[3] Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xác định bị cáo B có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Trong quá trình điều tra, xét xử, bị cáo có thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Lê Sóng B 02 năm tù. Bị cáo B kháng cáo yêu cầu giảm nhẹ hình phạt.

[4] Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo Lê Sóng B: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì tham lam mà bị cáo bất chấp pháp luật, cố ý chiếm đoạt tài sản của người khác. Mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là tương xứng với hành vi của bị cáo gây ra. Bị cáo kháng cáo nhưng không bổ sung tình tiết giảm nhẹ mới ngoài các tình tiết giảm nhẹ mà cấp sơ thẩm đã áp dụng, nên không có căn cứ giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo yêu cầu của bị cáo. Do đó, cần giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 17/2023/HS-ST ngày 16 tháng 02 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Long An về hình phạt đối với bị cáo Lê Sóng B, như đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa là phù hợp.

[5] Về án phí: Căn cứ Điều 135 và 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì bị cáo Lê Sóng B phải chịu án phí hình sự phúc thẩm do kháng cáo không được chấp nhận.

[6] Các quyết định của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm có hiệu lực pháp luật thì hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2021.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Sóng B. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 17/2023/HS-ST ngày 16 tháng 02 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Long An về hình phạt đối với bị cáo Lê Sóng B,

Tuyên bố bị cáo Lê Sóng B phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Sóng B 02 (Hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/10/2022.

Áp dụng khoản 3 Điều 347 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, suqwa đổi, bổ sung năm 2021. Tiếp tục tạm giam bị cáo Lê Sóng B 45 (Bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày 10/5/2023 để đảm bảo thi hành án.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 135 và 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lê Sóng B phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các khoản khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TANDCC tại TPHCM (01b);
- VKSNDCC tại TPHCM (01b);
- VKSND tỉnh Long An (01b);
- Sở Tư pháp tỉnh Long An (01b);
- TAND Huyện (02b);
- VKSND Huyện (01b);
- Chi cục THADS Huyện (01b);
- Bị cáo (01b);
- Người TGTTC;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Thị Phụng